

## Đề bài

Bài thơ Tây Tiến có phảng phất những nét buồn, những nét đau nhưng đó là cái buồn đau bi tráng, chứ không phải là cái buồn đau bi lụy. (Trần Lê Văn — Quang Dũng. Tác phẩm được chọn lọc 1988).

Hãy bình giảng bài thơ Tây Tiến của Quang Dũng để chứng minh nhận định trên.

## Bài làm

Tây Tiến là tên một đơn vị quân đội được thành lập năm 1947, phối hợp với bộ đội Lào để bảo vệ biên giới Lào – Việt và tiêu hao lực lượng Pháp ở miền tây Bắc Bộ. Năm 1948, Quang Dũng chuyển sang đơn vị khác, viết bài thơ *Tây Tiến*, một trong những tác phẩm nổi tiếng mà Trần Lê Văn đã nhận xét:

“Bài thơ *Tây Tiến* có phảng phất những nét buồn, những nét đau, nhưng đó là cái buồn đau bi tráng, chứ không phải là cái buồn đau bi lụy”

Ta hãy bình giảng bài thơ *Tây Tiến* để chứng minh nhận xét trên.

Trước hết, “bài thơ *Tây Tiến* có phảng phất những nét buồn, những nét đau”. *Tây Tiến* là một cuộc hành quân dài ngày giữa núi rừng hiểm trở. Mở đầu bài thơ, ấn hiện sau lớp sương mù dày đặc của núi rừng là hình ảnh một đoàn quân mệt mỏi:

*Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi*

...

*Anh bạn dãi dẫu không bước nữa*

Biết bao gian nan thử thách đón chờ đoàn quân Tây Tiến, bất cứ lúc nào cũng có thể làm cho họ nản chí. Trước hết, đó là cái hiểm trở của con đường:

*Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*

Đó là cái oai linh của rừng thiêng:

*Chiều chiều oai linh thác gầm thét*

Đó là cảnh thú dữ rình rập:

*Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người*

Và còn nữa, bệnh tật do lam sơn chướng khí đến nỗi:

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

“Hồi ấy ở rừng, sốt rét hoành hành dữ. Đánh trận, tử vong ít, sốt rét, tử vong nhiều” (Trần Lê Văn). Cho nên *đoàn binh không mọc tóc* và *quân xanh màu lá* vì màu da của chiến sĩ xanh lợt và tóc bị rụng do sốt rét rừng hành hạ.

Sau hết, đó là sự đánh đổi quãng đời tuổi trẻ tươi đẹp cho Tổ quốc trường tồn:

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

Đó là sự hi sinh:

*Áo bào thay chiếu anh về đất*

Nếu không có được một lòng yêu nước thiết tha, một ý chí kiên cường, người chiến sĩ Tây Tiến có thể ngã lòng, bỏ cuộc. Nhưng trái lại, họ đã đổi mặt, đương đầu với mọi gian khổ, thử thách, bệnh tật, chêt chóc, và vượt lên tất cả với một hào khí ngất trời:

*Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

Nhưng “đó là cái buồn đau bi tráng, không phải bi lụy”.

Sau một cuộc hành quân thật mệt mỏi là hình ảnh:

*Mường Lát hoa về trong đêm hơi*

Núi đèo cao ngất hiem trở, nhưng đến đỉnh núi cao, người chiến sĩ say sưa phóng tầm mắt muôn xa, ngắm nhìn cảnh vật mờ ảo dưới làn mưa rừng đầy huyền rũ:

*Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi*

Núi nhìn thật dữ dằn, *Chiều chiều oai linh thác gầm thét, Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người*, nhưng những sản vật của vùng cao đã mang lại bao hương vị ngọt ngào, nồng ấm:

*Mai Châu mùa em thơm nếp xôi.*

Và những đêm liên hoan vui vầy thật khó quên:

*Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa*

*Kìa em xiêm áo tự bao giờ*

Giữa những ngày hành quân gian khổ ấy, tâm trí của những chàng trai trong đoàn binh Tây Tiến luôn dành cho hoa, *hoa về, hội đuốc hoa, hoa đồng đưa*, và xúc cảm trước những hình ảnh lãng mạn, tuyệt đẹp:

*Người đi Châu Mộc chiều sương ấy*

*Có thấy hồn lau nẻo bến bờ*

*Có nhớ dáng người trên độc mộc*

*Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa*

Cũng có lúc, người chiến sĩ Tây Tiến thả hồn mơ mộng:

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*

Bên cạnh những nét vui tươi, những nét hùng tráng là khí vị chung của bài thơ, một khí vị hào hùng, quả cảm. Người đọc thấy cái đẹp chân thật, xúc động trước hình ảnh một đoàn quân mệt mỏi vì núi rừng gieo neo, vì bụi bám đường xa, vì mệt nhọc, đói khát, cho nên:

*Anh bạn dãi dẫu không bước nữa,*

*Gục lên súng mũ bỏ quên đời!*

Trên cái nền thiên nhiên kì vĩ, hoang sơ và dữ dội với nhiều đường nét, hình khối, màu sắc chuyển đổi bất ngờ, đoàn quân Tây Tiến có vẻ nhỏ bé, đối lập với thiên nhiên. Nhưng chính sự đối lập đó đã làm tăng thêm khí phách hào hùng, dáng nét hiên ngang bất khuất không gì ngăn cản nổi của đoàn quân:

*Heo hút cồn mây súng ngửi trời*

*Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống.*

Nét hào hùng còn thể hiện rõ ở khí thế chiến đấu của họ. Ngay trong lúc bệnh tật, người chiến sĩ Tây Tiến vẫn anh dũng chiến đấu:

“Như trận Đốc Đẹt (trên đường từ Phố Vàng sang Mường Bi), có những chiến sĩ sốt ren run cầm cập vẫn nằm nguyên ở vị trí chiến đấu, bắn súng, ném lựu đạn, vùn đá từ trên cao xuống, tiêu diệt nhiều tên địch. Bọn giặc sống sót phải rút lui xuống Suối Rút” (Trần Lê Văn).

Biết bao thanh niên đã dấn thân, đúng như hai chữ “Tây Tiến”, hăng hái mà tiến, vui vẻ mà tiến về miền Tây, dù có trông thấy những nắm *mỏ vuốt xúr rải rác biên cương* và biết rằng rất có thể phút này bản thân họ còn tồn tại, phút sau sẽ trở thành hư vô.

### *Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

Cái tiếng gầm rung chuyển của dòng sông Mã ngự trị cả một vùng thiên nhiên đang ngưỡng vọng sự hào tráng, khí phách anh hùng của những chàng trai Tây Tiến, gây ấn tượng thật sâu sắc cho người đọc. Như vậy hai nét bi và tráng hòa lẫn nhau, tạo nên sức hấp dẫn của bài thơ, nhưng nổi bật vẫn là nét hùng tráng.

Ba mươi bốn câu thơ *Tây Tiến* đầy hình ảnh sáng tạo, có câu không thể phân tích được mà chỉ cảm nhận bằng trực giác (Mường Lát hoa về trong đêm hơi), đã thể hiện nỗi nhớ thiết tha của hồn thơ tinh tế, tài thơ đặc biệt của Quang Dũng. Nghệ thuật thơ vừa phản ánh những nét bi tráng của cuộc chiến đấu chống Pháp, vừa thể hiện tâm tình riêng tư của những người thanh niên yêu nước trong thời kì kháng chiến chống Pháp. Điều này cũng giải thích tại sao bài thơ *Tây Tiến* ra đời từ nửa thế kỉ trước, mà hôm nay ta vẫn rung động khi đọc những dòng thơ:

### *Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi!*